

**QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Trang

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Lập

Bà Nguyễn Thị Luyện

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 15/2017/DS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố P bị kháng cáo như sau:

a. Ngày 28 tháng 9 năm 2017, bị đơn ông Trương Thành L kháng cáo với nội dung: Không đồng ý cắt diện tích đất do ông là người có quyền sử dụng đất để làm lối đi chung và mức đền bù phần đất làm lối đi chung thấp, không phù hợp với giá trị thực tế tại địa phương; Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố P và bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

b. Ngày 29 tháng 9 năm 2017, nguyên đơn ông Hoàng Phi L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là NLQ1 kháng cáo với nội dung: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm công nhận phần diện tích đất thuộc thửa 45, tờ bản đồ địa chính số 4-(13) phường H là lối đi chung, không buộc vợ chồng ông bà hoàn trả giá trị đất đối với phần lối đi chung cho ông Trương Thành L và hộ NLQ5, NLQ6.

XÉT THẤY:

Ngày 05 tháng 02 năm 2018, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – NLQ1 có đơn xin rút đơn khởi kiện ngày 19/5/2015 và đơn kháng cáo ngày 29/9/2017. Tại biên bản làm việc ngày 06 tháng 02 năm 2018, nguyên đơn ông Hoàng Phi L đồng ý với việc rút đơn khởi kiện và đơn kháng cáo của NLQ1.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, bị đơn ông Trương Thành L có văn bản chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, đồng thời ông Trương Thành L xin

rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo trong đơn kháng cáo ngày 28/9/2017. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bị đơn cũng nhất trí với ý kiến của bị đơn về việc rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo và chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Về án phí:

Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm ông Hoàng Phi L và NLQ1 có đơn xin giảm án phí dân sự sơ thẩm do hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, vì vậy giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm cho ông Hoàng Phi L. Ông Hoàng Phi L phải nộp **3.046.000 đồng** (cách tính 6.092.000 đồng : 2).

NLQ5 sinh năm 1947, NLQ6 sinh năm 1958. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho NLQ5, NLQ6.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 12 (điểm đ khoản 1), 16, 27, 29, 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số: 15/2017/DS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố P và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 34/2017/TLPT-DS ngày 20 tháng 11 năm 2017 về việc “*Tranh chấp lối đi chung; Yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Hoàng Phi L** – Sinh năm: 1960 (vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Phi L: **NLQ1** – Sinh năm: 1960 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Khu phố N, phường H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn:* Ông **Trương Thành L** – Sinh năm: 1972 (vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố N, phường H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trương Thành L: Bà **A** – Sinh năm: 1962 (có mặt);

Địa chỉ: Số nhà X đường L, phường Y, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **NLQ1** – Sinh năm: 1960 (vắng mặt);
2. **NLQ2** – Sinh năm: 1932 (vắng mặt);
3. **NLQ3** – Sinh năm: 1970 (vắng mặt);
4. **NLQ4** (đã chết ngày 21/3/2017)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của NLQ 4: Ông **B** (vắng mặt);

5. **NLQ5** – Sinh năm: 1947 và **NLQ6** – Sinh năm: 1958 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Khu phố N, phường H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

6. Ủy ban nhân dân thành phố P

Địa chỉ: Số S đường H, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **C** – Chức vụ: Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố P theo Giấy ủy quyền đề ngày /9/2017 (vắng mặt)

Các đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo thủ tục chung.

2. Về án phí:

Ông Hoàng Phi L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm **3.046.000 đồng** (*Ba triệu không trăm bốn mươi sáu ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 200.000 đồng do NLQ1 nộp thay tại Biên lai thu số 0009800 ngày 08/10/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P. Ông Hoàng Phi L còn phải nộp **2.846.000 đồng** (*Hai triệu tám trăm bốn mươi sáu ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho NLQ5, NLQ6.

NLQ1 phải nộp **150.000 đồng** (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai thu số 0014275 ngày 06/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P. Hoàn trả cho NLQ1 số tiền 150.000 đồng.

Ông Trương Thành L phải nộp **150.000 đồng** (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai thu số 0014266 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P. Hoàn trả cho ông Trương Thành L số tiền 150.000 đồng.

Nơi nhận:

- Đương sự (9);
- VKSND tỉnh Ninh Thuận (1);
- TAND Tp. P (1);
- Chi cục THADS Tp. P (1);
- Phòng KTNV&THA (1);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, HC-TP (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Ngô Thị Trang